

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 266/2018/HS-ST

Ngày 15+19/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 và ngày 19/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 251/2018/TLST-HS ngày 20/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 264/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Đức H; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1981; Tại: Tỉnh T;

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú hiện nay: Tổ x, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 8/12;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Con ông: Đoàn Đức V, sinh năm: 1952; Con bà: Trần Thị H, sinh năm: 1960;
Hiện điều trú tại: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V, sinh năm: 1982 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm: 2005, con nhỏ nhất sinh năm: 2015. Hiện đều trú tại: Phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc H (chết).

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Nguyễn Hoài S, sinh năm: 1952 (là bố của anh Hà - có mặt).

Địa chỉ: Đường N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trịnh Quang Đ (có mặt).

Địa chỉ: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người làm chứng:* Ông Nguyễn Anh T (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Đức H đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ, cấp ngày 13/3/2018. Ngày 15/4/2018, Đoàn Đức H làm hợp đồng thuê xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu trắng, biển số: 47A-0000 của ông Trịnh Quang Đ (sinh năm: 1976, trú tại: Đường M, phường T, thành phố B) để lái xe cho hãng Taxi Q, hàng ngày chở khách đi dịch vụ Taxi. Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 30/4/2018, H nhận đón khách qua bộ đàm với tổng đài rồi điều khiển xe ô tô biển số 47A-0000 lưu thông trên đường N, theo hướng từ đường L vào Trại giam C. Sau đó, H điều khiển xe rẽ trái, tiếp tục lưu thông trên hẻm đường N, theo hướng từ hẻm đường Y đến hẻm đường X, phường E, thành phố B. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải bê tông bằng phẳng rộng 3m70, không có vạch kẻ đường phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Hai bên là rãnh mương thoát nước thấp hơn mặt đường, rộng 1m10, sâu 0m50, trời râm mát, mật độ phương tiện lưu thông trên đường vắng, H điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 20 đến 25 km/h. Khi đi đến trước số nhà x đường N, phường E, thành phố B, H phát hiện xe mô tô biển số: 47B1-0000 do anh Nguyễn Ngọc H (sinh năm: 1979, trú tại: Đường N, phường E, thành phố B) đang điều khiển lưu thông ngược chiều lại cách khoảng 15m. Do sợ

bánh xe ô tô lọt xuống rãnh mương thoát nước nên H không điều khiển xe về bên phải đường mà đi lấn sang trái theo hướng đi, đồng thời liếc mắt quan sát gương chiếu hậu bên phải để chuẩn bị tấp xe vào lề đường. Sau đó, H quan sát về phía trước thì thấy xe mô tô biển số: 47B1- 0000 do anh H điều khiển còn cách khoảng (2-3)m. H không kịp điều khiển xe tránh về bên phải nên đã để gương chiếu hậu bên trái xe ô tô 47A - 0000 va chạm vào tay lái bên trái xe mô tô 47B1- 0000 làm xe và anh H ngã chà trượt trên mặt đường rồi té xuống rãnh mương thoát nước bên phải theo hướng đi của anh H. H dừng xe lại rồi cùng người dân đưa anh Nguyễn Ngọc H đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ, nhưng anh H đã tử vong.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại trước số nhà x đường N, phường E, thành phố. Hẻm đường N là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải bê tông rộng 3m70, hai bên là rãnh mương thoát nước (rộng 1m10, sâu 0m50), không có vạch kẻ đường phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Khu vực hiện trường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ và chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên trái hẻm đường N, theo hướng từ hẻm đường Y về hẻm 174 đường Y, phường E, thành phố B, làm mép đường chuẩn. Chọn chân trụ cổng bên trái số nhà đường N, phường E, thành phố B (hướng từ trong nhà ra đường) làm mốc cố định, cách mép đường chuẩn là 1m80 và cách trụ cổng bên phải là 2m.

A/ Xe ô tô biển số 47A-0000 ký hiệu (1): Lưu thông trên hẻm đường N, theo hướng từ hẻm đường Y về hẻm 174 đường Y, phường E, thành phố B. Sau tai nạn xe đổ tại hiện trường, đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc.

- Tâm trục bánh xe trước, bên trái cách mép đường chuẩn là 1m20.
- Tâm trục bánh xe sau, bên trái cách mép đường chuẩn là 1m25.

B/ Xe mô tô biển số 47B1- 0000 ký hiệu (2): Lưu thông trên hẻm đường N theo hướng ngược chiều lại với xe (1). Sau tai nạn xe ngã bên phải dưới rãnh mương thoát nước tiếp giáp với mép đường chuẩn, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam.

- Tâm trục bánh xe trước đổ vào mép đường chuẩn là 0m50;
- Tâm trục bánh xe sau đổ vào mép đường chuẩn là 0m35.

C/ Các dấu vết để lại hiện trường: Có 02 vết xước đứt quãng ký hiệu (3) và (4). Vết xước ký hiệu (3), kích thước (4,90 x 0,35)m, có chiều hướng từ Nam sang

Bắc, đầu vết cách mép đường chuẩn 0m70, cách tâm trục bánh sau bên trái xe (1) là 0m60 và cách mốc cố định là 3m00, cuối vết nằm ngay mép đường chuẩn. Vết xước đứt quãng ký hiệu (4), dài 0m80, có chiều hướng cùng hướng vết (3), đầu và cuối vết trùng với mép đường chuẩn, đầu vết (4) cách đầu vết (3) là 1m65.

* Vị trí va chạm đầu tiên: Giữa xe ô tô biển số 47A- 0000 (1) với xe mô tô biển số 47B1-0000 (2) được xác định tương ứng với mặt đường hẻm đường N, phường E, thành phố B, cách mép đường chuẩn là 1m20, cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 47A- 0000 (1) là 0m75, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 47B1- 0000 (2) là 6m60, cách đầu vết xước (3) là 2m25 và cách mốc cố định là 2m80.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã tạm giữ: 01 xe ô tô biển số 47A-0000; 01 xe mô tô biển số 47B1-0000 và chụp ảnh minh họa. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 giấy phép lái xe, mang tên Đoàn Đức H, để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 30/4/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã ra quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Ngọc H. Tại bản kết luận pháp y tử thi số: 117/PY-T.Th ngày 16/5/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Ngọc H: Choáng tử/TNGT.

Tại cơ quan điều tra, Đoàn Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tang vật và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 262/CT-VKS ngày 20/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Đoàn Đức H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đoàn Đức H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đoàn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 và áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Đoàn Đức H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

**Về trách nhiệm dân sự:*

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Đoàn Đức H và ông Trịnh Quang Đ đã tự

nguyên bồi thường cho đại diện gia đình anh Nguyễn Ngọc H số tiền chi phí mai táng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần, tiền thuê xe đi lại là 103 triệu đồng.

**Về xử lý vật chứng:*

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe Ô tô biển kiểm soát 47A - 0000 cho ông Trịnh Quang Đ là chủ sở hữu hợp pháp; trả chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 47B - 0000 cho ông Nguyễn Hoài S là đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Ngọc H nhận sử dụng.

- Trả lại cho Đoàn Đức H 01 giấy phép lái xe số: 660070000317 hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 13/3/2018.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 30/4/2018, bị cáo Đoàn Đức H điều khiển xe ô tô đón khách đi dịch vụ taxi, khi đến đoạn đường hai chiều nhưng không có vạch kẻ đường, H điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi, nên đã để gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô va chạm phía trước bên trái của xe mô tô theo chiều ngược lại gây ra tai nạn giao thông.

Hành vi của bị cáo Đoàn Đức H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 do đó bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đoàn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người”.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của anh Nguyễn Ngọc H, còn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Đặc biệt tình hình hiện nay, tại thành phố B nói riêng và trong toàn quốc nói chung, số vụ vi phạm trật tự an toàn giao thông xảy ra thường xuyên và liên tục. Nhà nước đã ban hành những văn bản quy phạm pháp luật và đề ra những chế tài nghiêm khắc xử lý thích đáng đối với người và phương tiện vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Thế nhưng vẫn còn không ít người, trong đó có những người như bị cáo, trong khi điều khiển phương tiện giao thông do cầu thả, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác đã gây ra những hậu quả thật đáng tiếc, làm cho nhân dân cũng như những người tham gia giao thông vô cùng bức xúc.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại và được người đại diện hợp pháp cho người bị hại viết đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy khi lượng hình, cần được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt theo đúng quy định của pháp luật nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Do bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hành vi phạm tội của bị cáo là vô ý, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện.

[3] *Về bồi thường thiệt hại:*

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Đoàn Đức H và ông Trịnh Quang Đ đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình anh Nguyễn Ngọc H số tiền chi phí mai

táng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần, tiền thuê xe đi lại là 103.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không cần đặt ra để giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe ô tô biển kiểm soát 47A - 0000 cho ông Trịnh Quang Đ là chủ sở hữu hợp pháp; trả chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 47B1- 0000 cho ông Nguyễn Hoài S là đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Ngọc H nhận sử dụng. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp cho người bị hại không ai có yêu cầu gì, nên không cần đặt ra để giải quyết.

- Tuyên trả cho bị cáo Đoàn Đức H 01 giấy phép lái xe số: 660070000317 hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 13/3/2018.

[5] Xét trong quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, tiến hành truy tìm, thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường cũng như lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6]. Về án phí: Bị cáo Đoàn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Đức H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Đức H cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đoàn Đức có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong

việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số: 660070000317 hạng C, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 13/3/2018 mang tên Đoàn Đức H cho Đoàn Đức H.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Đức H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- CCTHADS TP.BMT;
- THA phạt tù (để thi hành) ;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thành

